

Phạm Tuyên, một thằng con đại bất hiếu

Tạp ghi của Huy Phương



Nhạc sĩ Phạm Tuyên

Nói về chuyện “bất hiếu” thì trong một bài báo trước đây chúng tôi đã nói chuyện ông cụ thân sinh của ông Hồ Ngọc Nhuận đã nói rằng: “Đời cha sợ nhất là mất con! Có ba cách mất: một là con theo gánh hát, hai là theo cộng sản, ba là theo Công Giáo!” (Hồi ký - Chương I - trang 8 - XB 2010.) Ông Hồ Ngọc Nhuận không theo gánh hát, cũng không theo đạo Công Giáo, nhưng ông mang tội bất hiếu, quên lời căn dặn của cha mà đi theo cộng sản!

Có một người còn tệ hơn ông Hồ Ngọc Nhuận rất nhiều, về tội bất hiếu là ông nhạc sĩ Phạm Tuyên, tác giả bài hát lừng danh “Như Có Bác Hồ Trong Ngày Vui Đại Thắng!”

Nhạc sĩ Phạm Tuyên sinh năm 1930 là con thứ chín của học giả Phạm Quỳnh, người đã bị Việt Minh Cộng Sản giết và chôn trong một khu rừng thuộc làng Hiền Sĩ, Thừa Thiên, năm 1945. Phạm Tuyên là người đã sáng tác hàng chục bài hát ca ngợi ông Hồ và đảng Cộng Sản: Từ Làng Sen, Việt Bắc Nhớ Bác Hồ, Như Có Bác Hồ Trong Ngày Vui Đại Thắng, Đảng Đã Cho Ta Sáng Mắt Sáng Lòng,

Suối Lê Nin,... trong đó, bài hát “Như Có Bác Hồ Trong Ngày Vui Đại Thắng” được đông đảo khán, thính giả thuộc lòng, vì bài hát ngắn, dễ thuộc, lại có điệp khúc lặp đi lặp lại mấy tiếng Việt Nam-Hồ Chí Minh.

Bài hát mà trước đây ông Luật Sư Nguyễn Hữu Liêm ghi lại “Cảm nhận được một dòng điện chạy từ đáy lưng theo xương sống lên trên cổ trên đầu như là khoảnh khắc thức dậy và chuyển mình của năng lực Kundalini,” “khi vừa hết bài quốc ca, mấy chục cô và bà đại biểu từ Pháp đang chạy ùa lên sân khấu, vỗ tay đồng ca bài Như Có Bác Hồ Trong Ngày Vui Đại Thắng. Tôi nhìn qua các thân hữu Việt kiều từ Mỹ, và ngạc nhiên khi thấy hầu hết - kể cả những người mà tôi không ngờ - đang vỗ tay hào hứng la to, Việt Nam-Hồ Chí Minh!”

Bài hát này, bọn tù “cải tạo” chúng tôi cũng đã thuộc lòng, trong suốt thời gian bị giam cầm phải vỗ tay đồng hát cả nghìn lần, và rống lên cái điệp khúc “chống đối:” Việt Nam-Hồ Chí Minh!

Phạm Tuyên đúng là một thiên tài, bài hát của ông nổi tiếng đến nỗi sau Tháng Tư, 1975, đứa trẻ nào ở Sài Gòn cũng thuộc và đã được chúng đối lời thành: “Như có Bác Hồ trong nhà thương... Chợ Quán! Vừa bước ra bị xe cán bể đầu...”

và một lời khác:

“Như có Bác Hồ trong cầu tiêu đầy nắp” hay

“Như có Bác Hồ đang ngồi bình xập xám, ngồi kế bên là ông Nguyễn Cao Kỳ...

Việt Nam... Hồ Chí Minh ăn gian... ăn gian... Việt Nam... Hồ Chí Minh ăn gian, ăn gian!”

Thân sinh ra ông nhạc sĩ “đại bất hiếu” này là cụ Phạm Quỳnh bút hiệu là Thượng Chi, sinh năm 1892 là một nhà văn hóa, nhà báo, nhà văn và quan đại thần triều Nguyễn. Ông là người đi tiên phong trong việc quảng bá chữ quốc ngữ và dùng tiếng Việt - thay vì chữ Nho hay tiếng Pháp - để viết lý luận, nghiên cứu. Ông được xem là người chiến đấu bất bạo động cho chủ quyền độc lập, tự trị của Việt Nam, cho việc khôi phục quyền hành của triều đình Huế trên cả ba miền, chống lại sự bảo hộ của Pháp và kiên trì chủ trương chủ nghĩa quốc gia với chính thể quân chủ lập hiến. Năm 1930, Phạm Quỳnh đề xướng thuyết lập hiến, đòi hỏi người Pháp phải thành lập hiến pháp, để quy định rõ ràng quyền căn bản của nhân dân Việt Nam, vua quan Việt Nam và chính quyền bảo hộ.

Ngày 11 Tháng Mười Một, 1932, sau khi Bảo Đại lên ngôi, ông được triều đình nhà Nguyễn triệu vào Huế tham gia chính quyền, thời gian đầu ông làm việc tại Ngự Tiễn Văn Phòng, sau năm 1944 là Thượng Thư Bộ Học (Bộ Trưởng Giáo Dục) và cuối cùng giữ chức vụ Thượng Thư Bộ Lại (Bộ Trưởng Nội Vụ).

Tháng Ba, 1945, Nhật đảo chính Pháp, chính phủ Trần Trọng Kim được thành lập, ông Phạm Quỳnh về sống ẩn dật ở một biệt thự bên bờ sông đào gần Phủ Cam, Huế.

Khi Việt Minh cướp chính quyền, ông được “gọi đi làm việc” ngày 23 Tháng Tám, 1945 nhưng lại bị đưa vào nhà lao Thừa Phủ, Huế, sau đó bị giết cùng với nguyên Tổng Đốc Quảng Nam Ngô Đình Khôi (anh ruột Ngô Đình Diệm) và Ngô Đình Huân (con trai của Ngô Đình Khôi).

Di hài ông được tìm thấy năm 1956 trong khu rừng ở Hiền Sĩ, Thừa Thiên (phía Bắc thành phố Huế 17km), và được cải táng ngày 9 Tháng Hai, 1956 tại Huế, trong khuôn viên chùa Vạn Phước.

Cộng sản thường nói quanh co trong việc giết người, thường đổ tội cho cấp dưới, cho rằng có lệnh cấp tốc chuyển Ngô Đình Khôi, Phạm Quỳnh và Ngô Đình Huân ra khỏi Huế để đề phòng những chuyện bất trắc xảy ra. Nhóm du kích áp tải các ông đến một quãng rừng cách xa Huế (Hiền Sĩ) thì nghe tiếng tàu bay Pháp ầm ì trên đầu, tưởng đâu như tiếng máy bay thả biệt kích, sợ không hoàn thành trách nhiệm áp tải, nên nhóm du kích này đã tự động thủ tiêu cả ba người mà không chờ chỉ thị của cấp trên. Cũng không nghe nói cấp trên lúc bấy giờ là ai.

Các ông Phạm Quỳnh, Ngô Đình Khôi, Ngô Đình Huân bị giết như thế nào? “Một người nấp trong bụi cây gần đấy thấy Phạm Quỳnh bị đánh vào đầu bằng xẻng, cuốc rồi mới bị bắn ba phát. Ngô Đình Khôi không bị đánh chỉ bị bắn ba phát. Ngô Đình Huân hoảng sợ vùng chạy, bị bắt lại, rồi bị bắn ngay vào đầu. Cả ba bị xô xuống mương rồi vùi vàng lấp đất.” Phạm Quỳnh ở dưới cùng, đầu hướng về phía núi, Khôi và Huân nằm đè lên, đầu hướng về phía sông. Khi cải táng, ông Phạm Tuấn (con thứ 12 của Phạm Quỳnh, hiện ở Virginia) thấy sọ của thân phụ có một vết nứt ngang như vết cuốc, xẻng đánh mạnh vào, “ba bộ hài cốt nằm chồng chất lên nhau... Hài cốt của thầy tôi rất dễ nhận vì dài và ngay cạnh tôi nhận ra được đôi mắt kính cận.”

phamquynh.wordpress.com/2009/02/18/phụ-lục

Ông Nguyễn Văn Bồng, một nhân viên cũ của Phạm Quỳnh, cho rằng, “không phải là Việt Minh giết cụ Phạm Quỳnh, mà chính con cháu cụ Nguyễn Hữu Bài đã tìm được cơ hội khử Phạm Quỳnh để trả thù cho cha, về vụ năm ông thượng thư (trong đó có ông Nguyễn Hữu Bài) bị mất chức” khi ông Phạm Quỳnh được trọng dụng.

Nhưng chúng ta cũng biết rằng Nguyễn Hữu Bài có mối thâm giao với gia đình ông Ngô Đình Khả và đã có lúc muốn gả con gái mình cho ông Ngô Đình Diệm,

không lẽ “người nhà” này lại muốn giết luôn cha con ông Ngô Đình Khôi? Và nếu con cháu của Nguyễn Hữu Bài (không có tài liệu nào nêu tên) giết Phạm Quỳnh thì vì sao Ủy Ban Khởi Nghĩa tỉnh Thừa Thiên lại làm công tố, kể tội trạng của Phạm Quỳnh như là lời kết của một bản án tử như sau: “Phạm Quỳnh, một tay cộng sự của Pháp ở Đông Dương, đã bao phen làm cho quốc dân phải điêu đứng. Phạm Quỳnh đã giúp sức cho quân cướp nước làm mê muội dân chúng Việt Nam. Với cái nghề mại quốc cầu vinh, Phạm Quỳnh đã từ một tên viết báo nhảy lên một địa vị cao nhất trong hàng quan lại Nam triều. Phạm Quỳnh lại còn dựa vào thế lực Pháp và địa vị của mình bóc lột, vơ vét tài sản của quốc dân. Mặc dầu chính quyền của giặc Pháp đã bị truất sau ngày đảo chính 9 Tháng Ba, 1945, nhiều triệu chứng, chứng tỏ rằng Phạm Quỳnh chỉ chờ cơ hội rước bọn thực dân Pháp đến làm cho diệt nước chúng ta.” (văn bản gửi Tòa Án Quân Sự Thuận Hóa (tức Huế), đăng trên báo Quyết Thắng Tháng Mười Hai, 1945).

Quyết Thắng là cơ quan tuyên truyền và tranh đấu của Việt Minh Trung Bộ, số 11 ra ngày 9 Tháng Mười Hai, 1945, cũng đã loan tin: “Cả ba tên Việt Gian đại bợm (Ngô Đình Khôi, Phạm Quỳnh, Ngô Đình Huân) bị bắt ngay trong giờ cướp chính quyền, 2 giờ (chiều) ngày 23 Tháng Tám và đã bị Ủy Ban Khởi Nghĩa kết án tử hình và đã thi hành ngay trong thời kỳ thiết quân luật.”

Hai người con gái của Phạm Quỳnh thì cảm động khi nghe “cụ Hồ” chối tội: “Trong lúc khởi nghĩa, cũng không sao tránh được sự nhầm lẫn. Rất tiếc khi ấy tôi còn đang ở trên Việt Bắc.” Ai chứ “cụ Hồ” thì ta cũng không lạ gì, “cụ” đã từng chắm nước mắt khi nói về cuộc đấu tố, cải cách ruộng đất ở Bắc Việt, sau khi đã xử tử 15,000 nông dân vô tội (Con số của tuần báo Time ngày 1 Tháng Bảy, 1957).

Thời Việt Minh, gia đình hai ông Phạm Quỳnh và Ngô Đình Khôi có làm đơn khiếu nại lên Ủy Ban Cách Mạng Lâm Thời thì được đổ vấy cho rằng những việc trước đây thuộc thẩm quyền của Ủy Ban Khởi Nghĩa!

Để hợp thức hóa việc giết Phạm Quỳnh, bản án của Ủy Ban Khởi Nghĩa tỉnh Thừa Thiên hoàn toàn là một sự vu vạ, trái ngược với gì Phạm Quỳnh đã chủ trương, giết trước, kể tội sau để bào chữa.

Chỉ tiếc là ông mất đi, để lại cho đời một đứa con khá bất hiếu. Cha ông bị chết thảm thương, chôn vùi trong một xó rừng, ông lại cam tâm chuyên viết nhạc nịnh hót ông Hồ và đảng. Có công làm thơ ca tụng “bác” và đảng như Tố Hữu còn leo đến chức phó thủ tướng, còn Phạm Tuyên cũng có những bài nhạc “hết lời” nhưng danh vọng chỉ tới chủ tịch Hội Âm Nhạc Hà Nội, làm ủy viên thường vụ Ban Chấp Hành Hội Nhạc Sĩ Việt Nam từ năm 1963 đến năm 1983, chứ không được là ủy viên Bộ Chính Trị như Tố Hữu (1980). Điều đó chắc Phạm Tuyên

cũng biết vì gốc gác của ông là con “Việt gian” Phạm Quỳnh chứ không phải ba đời bần cố nông.

Có người biện hộ cho Phạm Tuyên cho rằng “theo thời thì phải thế!” nhưng có phải ai lỡ ở lại miền Bắc với cộng sản cũng “hồ hởi” “phấn khởi” ca tụng Bác và đảng như thế không, nhất là gia tộc ông đang có một mối oan cừu với Việt Minh Cộng Sản.

Người đời thường nói: “Năm ngón tay có ngón ngắn ngón dài,” nay học giả Phạm Quỳnh có tới 13 người con, không may có một đứa con là Phạm Tuyên, thuộc loại “thiên tài... đại bất hiếu!” Người cộng sản hình như chỉ biết đảng mà ít biết đến cha mẹ!

Trong bản nhạc “Đảng Đã Cho Ta Sáng Mắt Sáng Lòng!” Phạm Tuyên đã reo vui, ca ngợi: “Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng! Đảng ta ơi, cảm ơn người dạy dỗ.” Chỉ tiếc rằng, thân phụ ông đã chết oan khuất dưới bàn tay của đảng, không biết gia đình này có ngày giỗ cha hay không?

Huy Phương

Chuyển đến: [Người Việt Góc Ớt](#)

Ngày 29/6/4893 – Giáp Ngọ (25/7/2014)

www.vietnamvanhien.net